

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày 30-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Phiến.

Bà Đỗ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST - HS ngày 16/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nông Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/10/1990; tại Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T1, xã P1, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Q3 tịch: Việt Nam.

Con ông Nông Vĩnh T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Có vợ là Ninh Thị M (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại QĐ số 104 ngày 02/8/2013 bị công an huyện Phú Lương xử phạt: 150.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Tại bản án số 23/2015/HSST ngày 31/3/2015 bị Toà án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt 04 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Phú Lương. (có mặt)

- Bị hại: Ông Chu Việt A, sinh năm 1971; Địa chỉ: xóm Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh T. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị T3, sinh năm 1984; Địa chỉ: xóm T1, xã P1, huyện P, tỉnh T;(có mặt)

2. Anh Nguyễn Mạnh Q1, sinh năm 1979; Địa chỉ: xóm T1, xã P1, huyện P, tỉnh T;(có mặt)

3. Anh Ma Văn Q3, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm N2, xã Ô, huyện P, tỉnh T; (vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Văn Q2, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn P5, xã L5, huyện L6, tỉnh V; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19/7/2022, Nông Văn Đ và Nguyễn Mạnh Q1, sinh năm 1979 cùng trú tại: xóm T1, xã P1, huyện P, tỉnh T uống bia tại quán của chị Hoàng Thị T3, sinh năm 1984 ở cùng xóm. Hai người uống bia được khoảng 10 phút thì Ma Văn Q3, sinh năm 1999 trú tại: xóm N2, xã Ô, huyện Pg; Nguyễn Văn Q2, sinh năm 1993 trú tại: thôn P5, xã L5, huyện L6, tỉnh V và Chu Việt A, sinh năm 1971 trú tại: xóm Đ, xã Đ1, huyện P (là người làm cùng công trình xây dựng UBND xã P1 mới cùng với Đ và Q1) cũng đến quán bia. Gặp người quen nên Đ đã mời cả 03 người vào bàn để cùng ngồi uống bia, Q3 và Q2 ngồi cùng, còn ông Chu Việt A đứng nghe điện thoại. Sau đó Việt A nói với Q2 và Q3 là phải về nhà có việc. Lúc này, Đ mời Việt A ngồi xuống cùng uống bia nhưng Việt A từ chối. Hai bên lời qua tiếng lại, Đ đã cầm 01 cốc thủy tinh bên trong có bia đi ra vị trí mà Việt A đang lấy xe mô tô ra về, khi cách Việt A khoảng 01 mét, Đ ném cốc bia vào người Việt A, nhưng không trúng. Đ lao vào dùng tay phải đâm 01 phát trúng mắt Việt A, làm Việt A bị choáng bỏ tay khỏi xe mô tô làm xe đổ ra lề đường. Đ tiếp tục lao vào túm cổ áo Việt A đâm tới tấp 02 phát vào vùng mặt. Thấy vậy những người trong quán bia đã vào can ngăn sự việc tạm dừng lại. Việt A đang Đ lấy xe mô tô ra về thì Đ lại bất ngờ dùng tay phải đâm 01 phát vào vùng mặt của Việt A, làm Việt A ngã ngời ra lề đường. Đ dùng chân phải đá vào vùng ngực, mặt Việt A, thấy mặt, mũi Việt A bị chảy nhiều máu nên Đ dừng lại. Ông Việt A được đưa đi đến trạm y tế xã P1 để khâu vết thương và được chuyển đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên điều trị từ ngày 19/7/2022 đến ngày 28/7/2022 thì ra viện.

Tại bệnh án số lưu trữ TMH 221442 của bệnh viện Trung ương Thái Nguyên xác Đ: Chu Việt A khi vào viện có biểu hiện đau nhiều vùng mũi, sưng nề vùng mắt phải, bầm tím mắt phải. Qua khám bệnh: Mũi: sàn mũi và khe giữa có máu đông, sống mũi có vết thương đã khâu, ấn dọc sống mũi có điểm đau nhói. Sau khi khám chẩn đoán gãy

xương chính mũi giờ thứ 3, có vết rách vùng mũi kích thước khoảng 2cm đã được khâu 4 mũi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 583/TgT ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám Đ: Tổn thương thấp mũi, hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nông Văn Đ đã khai nhận đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, bệnh án, kết luận giám Đ pháp y về thương tích, biên bản đọc dữ liệu video và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKSPL ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết Đ khung hình phạt là “*Có tính chất côn đồ*”.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nông Văn Đ bồi thường cho ông Chu Việt A số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*)

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy Đ của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát.

Người bị hại ông Chu Việt A không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt anh Ma Văn Q3 và anh Nguyễn Văn Q2 là những người làm chứng trong vụ án: Tòa án đã gửi giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng những người làm chứng này vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến về sự vắng mặt của họ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng trên. Quá trình điều tra những người làm chứng này không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng anh Q3, anh Q2 không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng trên theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét về chứng cứ xác định hành vi phạm tội và tội danh bị truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể, bị cáo Đ khai nhận: Bị cáo không có mâu thuẫn hay thù hằn gì với ông Việt A, chỉ vì bị cáo mời ông Việt A vào uống bia nhưng ông Việt A không vào nên bị cáo đã dùng chân, tay đánh vào vùng mặt ông Việt A. Vì vậy hành vi của bị cáo gây thương tích cho ông Việt A là “có tính chất côn đồ”.

Do vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 19/7/2022, tại quán bia của chị Hoàng Thị T3 thuộc xóm T1, xã P1, huyện P, chỉ vì bị cáo mời ông Việt A vào ngồi uống bia cùng nhưng ông Việt A không vào, Nông Văn Đ đã dùng chân tay, đấm đá vào vùng mặt của ông Chu Việt A gây thương tích cho ông Việt A, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Có ý gây thương tích*” theo quy Đ tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Nội dung của Điều luật quy định như sau:

“1. Người nào có ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) ...;

...

i) có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy Đ tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại QĐ số 104 ngày 02/8/2013 bị công an huyện Phú Lương xử phạt: 150.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng; Tại bản án số 23/2015/HSST ngày 31/3/2015 bị Toà án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt 04 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”.

Tuy nhiên, với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì lý do ông Việt A không vào ngồi uống bia cùng mà bị cáo đã gây thương tích cho ông Việt A.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, gây thương tích cho người khác với tính chất côn đồ, nên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Chu Việt A yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích cho ông với số tiền là 20.000.000đ. Bị cáo không nhất trí bồi thường số tiền như bị hại yêu cầu. Do không thống nhất được việc bồi thường dân sự

nên Hội đồng xét xử sẽ tính các khoản mà người bị hại được hưởng theo quy Đ pháp luật.

Căn cứ vào 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại ông Chu Việt A các khoản cụ thể như sau:

- Tiền chi phí các khoản chữa trị tại trung tâm y tế huyện Phú Lương và bệnh viện Trung ương Thái Nguyên ông Chu Việt A đã chi trả có hóa đơn:
 - Tại Trung tâm y tế huyện Phú Lương số tiền: 208.500đ
 - Tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên số tiền: 5.070.274đ
- Thu nhập bị mất của bị hại trong những ngày điều trị từ ngày 19/7/2022 đến ngày 28/7/2022 là: 8 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng;
- Thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại xác Đ 01 người phục vụ trong 8 ngày: 8 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng;
- Chi phí hợp lý cho xe đưa đón bị hại trong thời gian điều trị: 500.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần được tính bằng 6 tháng lương tối thiểu: 1.490.000 đồng x 6 tháng = 8.940.000 đồng.

Tổng cộng là: 18.718.774đ (*mười tám triệu bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng*).

Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Chu Việt A số tiền là 18.718.774đ (*mười tám triệu bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng*).

[9] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy Đ của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, hình phạt và về các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Chu Việt A số tiền 18.718.774đ (*mười tám triệu bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng*).

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy Đ tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 935.938đ (*chín trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi tám đồng*.) án phí dân sự sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Bị hại, ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thanh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thanh Tùng

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Bị hại, ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lý Thanh Tùng**